

Bản án số: 692/2019/HS-PT
Ngày 13 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử A, phòng Đ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trung Tuấn
Bà Trần Thị Huyền Vân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Mai Thị Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Mậu Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử A, phòng Đ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 170/2019/TLPT- HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Đoàn Quang K cùng đồng bọn do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đoàn Quang K; sinh năm 1983 tại Quảng Ngãi; thường trú: xã Hành Đức, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: L, ấp D, xã Xuân S, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Giám đốc công ty TNHH Đoàn Phát; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Quang V; con bà: Nguyễn Thị T; hoàn cảnh gia đình: có vợ là Lê Thị T và 01 con, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; tạm giam từ 11/10/2017 (có mặt)

2. Trịnh Duy K; sinh năm 1992 tại Thanh Hóa; thường trú: xã Thọ Tân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: L, ấp D, xã Xuân S, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: công nhân công ty TNHH Đoàn Phát; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Duy S; con bà: Nguyễn Thị M; Tiền án, tiền sự: không; tạm giam từ 12/10/2017 (có mặt)

3. Lê Quảng Đ; sinh năm 1990 tại Thanh Hóa; thường trú: thôn 7, xã Thọ Tân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: L, ấp C, xã S, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: công nhân công ty TNHH Đoàn Phát; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Quang T; con bà: Lê Thị N; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; tạm giam từ 12/10/2017 (có mặt)

Người bào chữa:

1/ Luật sư Hà Hải - thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh - bào chữa cho bị cáo Đoàn Quang K (vắng mặt)

2/ Luật sư Nguyễn Tấn Thanh - thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh - bào chữa cho bị cáo Trịnh Duy K (có mặt)

3/ Luật sư Nguyễn Văn Hòa - thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh - bào chữa cho bị cáo Lê Quảng Đ (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/10/2017, tại nhà A đường K, Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Cảnh sát điều tra Tội phạm về kinh tế và tham nhũng - Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Ngô Đình Đ là lái xe đang điều khiển xe ô tô vận tải biển kiểm soát 51D – 206.72 vận chuyển 03 thùng phuy loại 209 lít, 30 thùng dầu nhớt (giả) nhãn hiệu Castrol loại 18 kg/thùng, 30 bìa thùng giấy Carton, bên ngoài có ghi nhãn hiệu Castrol và 200 nắp nhựa, chạy từ nhà số 84/5E Nguyễn Thị Ly, tổ 8, ấp 4, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn đến nhà số A đường K, phường 16, quận 8, đang giao hàng cho chành xe thì bị cơ quan chức năng kiểm tra lập biên bản phạm pháp quả tang.

Khi bị kiểm tra Ngô Đình Đ khai, số dầu nhớt giả nêu trên là của Mai Hữu P, sản xuất tại nhà số L, xã Xuân S, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan điều tra đã ra Lệnh và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi sản xuất, kho chứa hàng, nơi bán hàng qua đó thu giữ nhiều công cụ, phương tiện và một số lượng lớn nhớt giả các loại.

- Tại nhà số L, xã Xuân S, huyện Hóc Môn, TP.Hồ Chí Minh, là nơi Đoàn Quang K, Lê Quang Đ, Trịnh Duy K sản xuất dầu nhớt giả thu giữ 69 chai dầu hộp số nhãn hiệu (Hon Da) Final gear oil, dung tích 120ml; 01 mortor điện dùng để khuấy (đào) dầu nhớt; một số lượng lớn dầu nhờn nguyên liệu; một số lượng lớn dung dịch được nấu từ hạt nhựa, dầu bản đã qua sử dụng dùng làm nguyên liệu để pha chế dầu nhớt giả; nhiều vỏ thùng (xô) nhãn hiệu Castrol; shell Rimula; vỏ thùng giấy có in nhãn hiệu Castrol.

- Tại nhà kho số 370 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, TP HCM, nơi Nguyễn Duy K thuê kho để chứa hàng Mai Hữu P là lái xe và người trông coi kho thu giữ: một số lượng lớn dầu nhớt Castrol Scooter Gear Oil (nhớt hộp số) loại 120 ml; một số lượng lớn dầu nhớt giả hiệu Castrol các

loại có dung tích từ 800ml và 1.000 ml; nhiều vỏ thùng (xô) rỗng loại 18 lít; một số lượng lớn nắp nhựa; 01 xe gắn máy nhãn hiệu Hon Da biển kiểm soát 59S2 - 32925 và một xe ô tô tải biển kiểm soát 51C - 329.25

- Tại nhà kho không số ấp 3, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, TP HCM, nơi Mai Hữu P thuê kho để gia công làm xô, phuy giả nhãn hiệu Castrol thu giữ: nhiều dụng cụ in lụa để in lên bao bì chữ Castrol; máy in thời gian sản xuất và thời hạn sử dụng; máy nén khí; máy ép nắp xô nhựa; máy quét lụa; máy ổn áp nguồn điện; một số lượng lớn xô nhựa đã được in nhãn hiệu PB..

- Tại kho địa chỉ 1618 đường Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và tại nhà Đ, phường Đ, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, nhà của Nguyễn Văn Đ nơi Mai Hữu P bán hàng, thu giữ: một số lượng lớn dầu nhớt hiệu Castrol và nhãn hiệu Shell các loại.

- Tại phòng trọ của Đặng Kiều Trang - bạn gái của đối tượng tên Nguyễn Duy K - địa chỉ 332/38 đường Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ: 02 máy ép bao bì; 02 bao tải chứa vỏ thùng carton hiệu Honda; Yamaha; 05 kiện nhãn mác nước làm mát có chữ Hon da; Yamaha; 02 thùng nắp nhôm không ghi nhãn hiệu; 02 bao tải chứa vỏ hộp giấy có ghi chữ Help; 03 bao tải chứa chai nhựa màu trắng không nhãn hiệu; 02 bao tải chứa vỏ lon nhựa hiệu Honda; 01 bao tải chứa khung in lụa nhãn hiệu Castrol và các nhãn hiệu khác.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Đình Đ khai: làm nghề lái xe từ khoảng tháng 12/2016 đến nay có quen biết và thường xuyên chở dầu nhớt cho đối tượng tên K nhưng không biết địa chỉ, không nhìn rõ mặt vì đối tượng này thường che mặt khi giao tiếp thuê xe và thanh toán tiền; Sau khi đối tượng này thuê thì Đ chở hàng, Đ điều khiển xe đến địa điểm nhận hàng theo thỏa thuận và gặp Mai Hữu P để nhận hàng, sau đó vận chuyển đến địa điểm mà K và P chỉ dẫn. Như thường lệ, ngày 11/10/2017, K điện thoại thuê Đ chở hàng, theo chỉ dẫn của K, Đ điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 51D – 206.72 đến 370 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú để nhận 03 vỏ thùng phuy loại 200lít, 30 vỏ thùng (xô) dầu nhớt nhãn hiệu Castrol loại 18 kg/thùng, 30 bìa thùng giấy Carton, bên ngoài có ghi nhãn hiệu Castrol và 200 nắp nhựa, sau đó chở đến nhà số L, xã Xuân S, huyện Hóc Môn. Tại đây Đ lùi xe vào kho để Đoàn Quang K, Trịnh Duy K và Lê Quảng Đ bốc dỡ 03 vỏ thùng phuy, 30 vỏ thùng dầu nhớt nhãn hiệu Castrol loại 18 kg/thùng nêu trên vào kho để sản xuất nhớt giả.

Sau khi đóng nhớt giả vào các thùng Đoàn Quang K, Trịnh Duy K và Lê Quảng Đ bốc số hàng này lên xe, tiếp đó Đ chở số hàng này đến chành xe 7979 tại nhà A đường K, Phường 16, Quận 8 gửi cho khách hàng tên Bình tại Phan Thiết, trong khi đang xuống hàng thì bị cơ quan chức năng bắt giữ.

Mai Hữu P khai: P tham gia sản xuất, buôn bán dầu nhớt giả theo chỉ đạo của Nguyễn Duy K. Nhiệm vụ của P là in bao bì, mua bao bì, sau đó giao cho Ngô Đình Đ chở về địa chỉ số L, xã Xuân S, huyện Hóc Môn, giao cho Đoàn Quang K để làm nhớt giả, từ đó P hoặc Đ chở đi bán cho khách hàng, trong số khách hàng P bán có Nguyễn Văn Đ, cư ngụ tại nhà số Đ, phường Bình Trị

Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh .

Số hàng bị Cơ quan điều tra bắt quả tang tại kho số 370 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú và tại phòng trọ của Đặng Kiều Trang, địa chỉ 332/38 đường Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú là của Nguyễn Duy K.

Nguyễn Văn Đ khai: Đ mua bán dầu nhớt giả các loại với Nguyễn Duy K từ năm 2016 cho đến khi bị bắt ngày 12/10/2017; số hàng dầu nhớt Castrol và Shell giả các loại bị Cơ quan điều tra thu giữ tại nhà số Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh và tại địa chỉ số 1618 đường Võ Văn Kiệt, phường 7, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh là hàng giả mua từ Nguyễn Duy K, Đ biết rõ K bán dầu nhớt giả (hàng này do K sản xuất), nhưng do ham lợi nên đã mua để bán ra thị trường thu lợi bất chính được khoảng 30.000.000 đồng, số hàng giả bị Cơ quan điều tra bắt giữ là hàng do Nguyễn Duy K bán cho Đ, trước đây Đ khai mua hàng của Mai Hữu P là không đúng sự thật, vì Đ không muốn khai ra K; mục đích để K ở ngoài lo cho P và Đ, nay xin khai lại là Đ mua dầu nhớt giả của Nguyễn Duy K, P chỉ là người chở hàng đến giao cho Đ.

Đoàn Quang K khai: Nguyễn Duy K là người trực tiếp điện thoại hẹn gặp Đoàn Quang K tại ngã tư 4 xã, quận Bình Tân để thỏa thuận mua nhớt có chất lượng kém với giá 20.000 đồng/lít do Đoàn Quang K sản xuất. Dầu nhớt giả Đoàn Quang K sản xuất theo công thức: Dùng 20kg hạt nhựa màu trắng đưa vào máy nung chảy ở nhiệt độ khoảng 70 độ C khuấy đều, tiếp đó cho 2 lít dầu nhớt bản đã sử dụng (màu đen) để tạo màu, sau đó chiết xuất khoảng 200 lít dầu gốc vào khuấy cho màu sắc trong giống như hàng thật, dùng bao bì nhãn hiệu Castrol, Shell do Nguyễn Duy K cung cấp để đổ dầu nhớt đã được làm giả vào cho đầy, đóng gói, để ra nhớt giả thành phẩm. Ngô Đình Đ là người của Nguyễn Duy K, trực tiếp cung cấp bao bì (vỏ rỗng), sau khi Đoàn Quang K pha chế nhớt giả và đóng nắp thành phẩm, từ đó được Ngô Đình Đ vận chuyển đi tiêu thụ (bán thị trường). Để sản xuất dầu nhớt giả Đoàn Quang K mua nguyên liệu là dầu gốc tại quận 5 (không rõ địa chỉ), mua hạt nhựa tại quận Tân Phú (không rõ địa chỉ) và mua dầu bản từ những người thu gom phế liệu, thuê Lê Quảng Đ và Trịnh Duy K thực hiện việc pha chế thành dầu nhớt giả theo chỉ đạo của Đoàn Quang K. Ngày 11/10/2017, Ngô Đình Đ chở 03 vỏ thùng phuy loại 209 lít và 30 vỏ xô loại 18 lít mang nhãn hiệu Castrol đến nhà số 84/5E Nguyễn Thị Ly, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn giao cho Đoàn Quang K, tại đây K, Đ và K bốc dỡ các vỏ thùng này từ xe vào kho, sau đó thực hiện sản xuất dầu nhớt giả xong, rồi bốc hàng thành phẩm này lên xe để Ngô Đình Đ vận chuyển đi tiêu thụ thì bị bắt giữ.

Trịnh Duy K khai: K và Đ là người làm công cho Đoàn Quang K. Ngày 11/10/2017, Ngô Đình Đ điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 51D – 206.72 vận chuyển 03 vỏ thùng phuy loại 209 lít và 30 vỏ xô loại 18 lít mang nhãn hiệu Castrol đến nhà số L, xã Xuân S, huyện Hóc Môn giao cho Đoàn Quang K. Tại đây K, Đ và K bốc dỡ các vỏ thùng này từ xe vào kho, để bơm nhớt giả vào đưa

lên xe để Ngô Đình Đ chở đi tiêu thụ thì bị bắt giữ; K biết rõ K sản xuất nhớt giả, nhưng vẫn thực hiện theo yêu cầu của K vì cần tiền tiêu xài.

Lê Quảng Đ khai: Đ và K là người làm công cho Đoàn Quang K và là người trực tiếp bơm dầu nhớt giả vào các Thùng, sau đó đóng nắp lại và chuyển lên xe ô tô tải giao cho khách hàng theo yêu cầu của K, Đ biết rõ K sản xuất nhớt giả, nhưng vẫn thực hiện theo yêu cầu của K vì cần tiền tiêu xài. Ngày 11/10/2017, chính Đ là người bơm nhớt giả vào 03 phuy và 30 thùng (xô), K là người đóng nắp, sau đó cùng bốc lên xe ô tô tải biển kiểm soát 51D – 206.72 để Ngô Đình Đ vận chuyển đi tiêu thụ và bị bắt giữ.

Ngày 15/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng III tại Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành giám định thành phần số dầu nhớt nhãn hiệu Castrol, Shell, Honda, thu giữ (nêu trên) so với công bố chất lượng của dầu nhớt chính hãng do Cty Castrol, Cty Shell sản xuất. Kết luận giám định Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng III tại Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy các loại nhớt thu giữ không phù hợp chỉ tiêu do các hãng sản xuất nhớt đã công bố (kèm theo Kết quả giám định trong hồ sơ vụ án).

Tổng giá trị hàng giả tương đương hàng thật là 1.247.131.028 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HSST ngày 20 tháng 02 năm 2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Quang K, Trịnh Duy K, Lê Quảng Đ phạm tội “Sản xuất hàng giả”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 192; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Đoàn Quang K 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2017.

Xử phạt: Trịnh Duy K 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2017.

Xử phạt: Lê Quảng Đ 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa A, phòng Đ thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các bị cáo thừa nhận một phần tội như án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo, yêu cầu hội đồng xét xử xem xét bị cáo chỉ phạm tội đối với số lượng hàng giả là 83.426.442 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Sản xuất hàng giả” là có căn cứ. Tuy nhiên đối chiếu các văn bản tố tụng hình sự, Bộ luật hình sự. Xét thấy,

trong quá trình điều tra cũng như tại hai phiên toà sơ thẩm và A, phường Đ thẩm các bị cáo khai rằng nhận thức biết rõ sản xuất dầu nhớt giả là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn tiến hành và ngày 10/11/2017 cơ quan Điều tra đã tiến hành bắt quả tang hàng giả mà các bị cáo sản xuất có tổng giá trị là 83.426.442 đồng. Tại bản kết luận điều tra số 672 của cơ quan điều tra đã kết luận các bị cáo có hành vi làm giả nhớt với số lượng tương đương giá trị 83.426.442 đồng. Tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo là đồng phạm theo khoản 3 Điều 192 Bộ luật hình sự. Xét, trong vụ án này bị can Duy K là người chủ mưu đã bỏ trốn, chưa bắt được, do vậy, chưa làm rõ được các bị cáo có liên quan đến các lượng hàng còn lại hay không mà Viện kiểm sát và Toà án cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo phạm tội vào khoản 3 Điều 192 Bộ luật hình sự là chưa có cơ sở vững chắc. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 192 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo K mức cao nhất của khung hình phạt là từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm tù, bị cáo Đ và K từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo K có đơn xin xét xử vắng mặt, có gửi bài bào chữa.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đ: Thông nhất ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà. Tuy nhiên Luật sư phân tích thêm vai trò của bị cáo Đ khi tham gia vụ án, bị cáo là người làm công ăn lương chủ yếu là bung, bê vụn nút chai. Gia đình bị cáo có công Cách mạng, đề nghị xem xét mức hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo K: Thông nhất ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà. Phân tích một số chứng cứ chứng minh vai trò của bị cáo K giống như bị cáo Đ, cũng như các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Đề nghị hội đồng xét xử giảm mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Từ khoảng năm 2016 đến ngày 11/10/2017, tại các nhà kho và nhà ở trên địa bàn huyện Hóc Môn, quận Tân Phú, huyện Bình Chánh, quận 6 và quận Tân Bình Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Mai Hữu P, Ngô Đình Đ, Nguyễn Văn Đ, Đoàn Quang K, Lê Quảng Đ, Trịnh Duy K đã có hành vi chế tạo dầu nhớt giả để bán ra thị trường nhằm thu lợi bất chính. Hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Sản xuất hàng giả” được quy định tại Điều 192 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, cấp sơ thẩm đã truy tố xét xử các bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Trong vụ án này theo cáo trạng số 231/CT-VKS-P3 ngày 04/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận Nguyễn Duy K và các đồng phạm Mai Hữu P, Lê Đình Đ, Nguyễn Văn Đ, Đoàn Quang K, Lê

Quảng Đ, Trịnh Duy K đã sản xuất và bán ra thị trường các loại dầu nhớt giả nhãn hiệu Castrol, Shell. Tổng giá trị tương đương hàng thật là 1.247.131.028 đồng, nên thuộc trường hợp phạm pháp có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 192 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, tại các biên bản lấy lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Đ ngày 11/10/2017 (Bút lục 000579-000580) biên bản hỏi cung ngày 10/10/2017 (BL 000577) bị cáo Đ khai nhận toàn bộ số hàng bị Cơ quan điều tra bắt giữ là hàng từ Nguyễn Duy K và Mai Hữu P; đồng thời Nguyễn Văn Đ đã lấy dầu nhớt giả của Mai Hữu P từ năm 2015 đến ngày 11/10/2017.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 16/10/2017 của bị cáo Ngô Đình Đ (BL 000527- 000528) Đ khai nhận chở hàng cho Mai Hữu P từ tháng 6/2017 cho đến ngày bị bắt, trong đó chỉ đến nhà Đoàn Quang K khoảng 2 lần để chở dầu nhớt, còn lại là vận chuyển tại kho 370 Thoại Ngọc Hầu.

Số dầu nhớt bị thu giữ theo biên bản kết luận điều tra số 672-25/KLĐT-PC46 ngày 03/5/2018 số dầu nhớt bị thu giữ có nhiều nhãn hiệu, trong đó tại kho 334 Tân Hoà Đông, phường Bình Trị Đông, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh có nhãn hiệu Honda Proter gold loại 10W-30 và tại địa chỉ 1618 đường Võ Văn Kiệt, phường 7, quận 6, TPHCM có dầu nhớt nhãn hiệu Vistia 300 (20W -50), Shell Rimula R2 Extra (20W-50), Shell Rimula R1 Multi (20W-50), Shell Rimula R4X (15W-40), Vancellus (20-50). Tại các kho 370 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú và nhà không số ấp 3, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh do Mai Hữu P quản lý, cơ quan điều tra thu giữ 4 bao chứa 96 chai nhựa nhớt nhãn hiệu Honda Coolant dung tích 500ml, 105 xô nhựa đã được in nhãn hiệu PB màu xanh. So sánh đối chiếu với số hàng bị thu giữ ở cơ sở sản xuất của bị cáo Đoàn Quang K cùng các lời khai của bị cáo thì các hiệu nhớt kể trên không nằm trong danh mục do bị cáo Đoàn Quang K, Trịnh Duy K, Lê Quảng Đ sản xuất.

Do đó, tại bản kết luận điều tra số 672-25/KL-PC46 ngày 03/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: có căn cứ xác định các bị cáo Đoàn Quang K, Lê Quảng Đ, Trịnh Duy K sản xuất hàng giả tổng cộng có giá trị tương đương hàng thật là 83.426.442 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung, nhưng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản trả lời vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo trên là đồng phạm theo khoản 3 Điều 192 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Theo thống kê, lượng dầu nhớt bắt quả tang ngày 11/10/2017 và lượng dầu nhớt bị cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét tại các cơ sở của Nguyễn Văn Đ, Mai Hữu P lên đến 13.505 lít. Trong khi đó, chỉ có căn cứ xác định Đoàn Quang K chỉ sản xuất khoảng 200 lít để bán cho Nguyễn Duy K. Trong vụ án này bị can Nguyễn Duy K là người chủ mưu đã bỏ trốn, chưa bắt được, do vậy, chưa làm rõ được các bị cáo trên có liên quan đến các lượng hàng còn lại hay không

mà Viện kiểm sát và Toà án cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo phạm tội vào khoản 3 Điều 193 là chưa có cơ sở vững chắc.

Đối chiếu các chứng cứ như nhận định trên và lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên toà hôm nay phù hợp với quy định pháp luật. Nên, Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên toà, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, sửa án sơ thẩm, áp dụng khoản 1 Điều 192 Bộ luật hình sự để xét xử các bị cáo K, Đ và K.

Xét, trong vụ án này, bị cáo Đoàn Quang K biết rõ sản xuất dầu nhớt giả là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thuê các bị cáo Trịnh Duy K, Lê Quảng Đ thực hiện sản xuất dầu nhớt giả, nên vai trò của bị cáo Đoàn Quang K là người trực tiếp mua nguyên liệu như dầu gốc, dầu bản, hạt nhựa rồi chỉ đạo cho các bị cáo Đ và K pha chế, nên bị cáo Đoàn Quang K phải chịu mức hình phạt cao hơn hai bị cáo Đ và K.

Hai bị cáo Lê Quảng Đ và Trịnh Duy K là người làm công cho Đoàn Quang K, giúp K pha chế, đóng gói bao bì, vận chuyển hàng từ xe vào kho, từ kho lên xe nên có vai trò giúp sức bị cáo K, là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không bàn bạc việc tổ chức sản xuất hàng giả, không hưởng lợi từ việc sản xuất kinh doanh hàng giả và hoàn toàn phụ thuộc vào ông chủ.

Các bị cáo Đoàn Quang K, Lê Quảng Đ, Trịnh Duy K có các tình tiết giảm nhẹ như sau: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; Đoàn Quang K là bộ đội xuất ngũ; các bị cáo Đ và K gia đình có công cách mạng. Do đó, khi quyết định hành phạt hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trên để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, tạo điều kiện cho các bị cáo yên tâm học tập, cải tạo tốt.

[2] Về án phí hình sự A, phường Đ thẩm: Các bị cáo không phải chịu.

[3] Các phần quyết định khác của bản án hình A, phường Đ sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Đoàn Quang K, Trịnh Duy K, Lê Quảng Đ.

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Quang K, Trịnh Duy K, Lê Quảng Đ phạm tội: “Sản xuất hàng giả”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 192; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Đoàn Quang K 04 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2017.

Xử phạt: Trịnh Duy K 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2017

Xử phạt: Lê Quảng Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2017

2. Về án phí A, phường Đ thẩm: Các bị cáo Đoàn Quang K, Trịnh Duy K, Lê Quảng Đ không phải chịu án phí hình sự A, phường Đ thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 42/2019/HSST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án A, phường Đ thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh;
- TAND TP Hồ Chí Minh ;
- VKSND TP Hồ Chí Minh ;
- Cục THADS TP Hồ Chí Minh ;
- Công an TP Hồ Chí Minh ;
- Trại tạm giam TP Hồ Chí Minh ;
- (Đề t/đ cho bị cáo) (3);
- Lưu (3). HS (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ A, PHƯỜNG
Đ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Duyên